

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 252/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24/8/2022

V/v tranh chấp “Ly hôn và nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Nhịn**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Trần Văn Sáu**

2. Ông **Nguyễn Văn Hòa**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị Kim Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Hương Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 401/2022/TLST–HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp “*Xin Ly hôn và nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Hồ Thị Kim L**, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Ấp M, xã Y, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh **Phạm Châu H**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp M, xã Y, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị L có mặt tại phiên tòa; Anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 20/5/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị Kim L trình bày:*

Chị và anh Phạm Châu H xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Trung, vợ chồng chung sống đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn và cắt đứt quan hệ vợ chồng từ tháng 02/2021 đến nay. Nguyên nhân do kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng thường xuyên cãi vã và anh H nhiều lần đánh chị. Nay chị yêu cầu xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung tên Phạm Châu X, sinh ngày 24/5/2008. Hiện con đang do anh H nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị đồng ý giao con chung cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

- Bị đơn anh Phạm Châu H không cung cấp ý kiến cũng như lời khai đối với việc kiện.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn với bị đơn, đồng ý giao con chung cho bị đơn nuôi dưỡng. Riêng về cấp dưỡng chị L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Bị đơn anh H vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát tham dự phiên tòa phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật. Bị đơn vắng mặt là không thực hiện đúng quy định tại Khoản 16 Điều 70 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án:

++ Về hôn nhân: Nhận thấy hôn nhân của chị L và anh H đã thật sự tan vỡ, do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, anh H nhiều lần đánh chị L, cuộc sống không còn hạnh phúc dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đã ly thân từ tháng 02/2021 cho đến nay. Về phía anh H mặc dù được Tòa án triệu tập họp L nhưng vắng mặt không có lý do và không có ý kiến về yêu cầu của nguyên đơn, cho thấy anh H bỏ mặc không quan tâm mối quan hệ vợ chồng. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu xin ly hôn của chị L là có cơ sở để chấp nhận phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

++ Về con chung: Chị L, anh H có 01 con chung là Phạm Châu X, sinh ngày 24/5/2008 hiện đang sống với anh H. Xét thấy, từ khi ly thân cho đến nay cháu X đều sống với anh H vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường và có nguyện vọng sống với anh H. Do đó để tránh xáo trộn tâm lý và phù hợp với nguyện vọng của con chung, nên giao cháu X cho H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về hôn nhân cho chị L được ly hôn với anh H. Về con chung giao cháu X cho H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng chị L không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

+ Những yêu cầu, kiến nghị khắc phục vi phạm: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Chị L có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con chung của chị và anh H theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Bị đơn trong vụ án có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- *Về quan hệ tranh chấp:* Chị L có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh H và yêu cầu nuôi con chung của chị với anh H nên xác định đây là tranh chấp Ly hôn và nuôi con chung theo quy định tại các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về việc vắng mặt của đương sự:* Xét thấy anh H là bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp L để dự phiên tòa xét xử việc chị L khởi kiện đến lần thứ hai, nhưng anh vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hồ Thị Kim L chị và anh Phạm Châu H xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Trung, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 77/2010, quyển số 02/2009 ngày 26/11/2010. Vợ chồng chung sống đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn kéo dài đến tháng 02/2021 thì cắt đứt quan hệ vợ chồng đến nay. Nguyên nhân do kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng thường xuyên cãi vã và anh H nhiều lần đánh chị L.

Anh H là bị đơn đã được Tòa án thông báo và triệu tập hợp L nhiều lần để giải quyết và xét xử việc chị L xin ly hôn, nhưng anh vẫn vắng mặt không lý do và cũng không cung cấp ý kiến cũng như lời khai đối với việc kiện, chứng tỏ anh cũng không còn quan tâm đến quan hệ vợ chồng giữa anh và chị L, đồng thời xem như anh từ bỏ quyền bảo vệ quyền lợi của mình.

Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị L là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L và cho chị L được ly hôn với anh Phạm Châu H là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung:

Chị L và anh H có 01 con chung tên Phạm Châu X, sinh ngày 24/5/2008. Hiện con chung do anh H nuôi dưỡng từ khi anh chị cắt đứt quan hệ vợ chồng đến nay đã ổn định. Hơn nữa chị L cũng đồng ý giao con chung cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng, nên không cần xáo trộn tình cảm của con chung mà tiếp tục giao con chung cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Mặc dù anh H vắng mặt và không có ý kiến về vụ kiện. Tuy nhiên tại phiên tòa chị L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng

số tiền 3.000.000 đồng. Xét yêu cầu này của chị L là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 82, Điều 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

2.3. *Về tài sản chung*: Không có.

2.4. *Về nợ chung*: Không có.

[3]. **Về án phí**: Chị L là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với phần cấp dưỡng nuôi con do chị L tự nguyện cấp dưỡng nên chị không phải chịu án phí.

[4]. **Về quyền kháng cáo**: Chị L, anh H được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*:

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Thị Kim L.

Cho chị Hồ Thị Kim L được ly hôn với anh Phạm Châu H.

2. *Về con chung*:

- Giao con chung tên Phạm Châu X, sinh ngày 24/5/2008 cho anh Phạm Châu H tiếp tục nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hồ Thị Kim L cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H mỗi tháng số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

3. *Về tài sản chung*: Không có.

4. *Về nợ chung*: Không có.

5. *Về án phí*:

- Chị Hồ Thị Kim L chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009801 ngày 20/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên xem như chị L đã thi hành xong phần án phí.

6. Về quyền kháng cáo:

- Chị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm. **Anh H được tính từ khi nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- UBND xã Mỹ Trung, H. Cái Bè, TG;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Nhịn